

WORKSHEET

Date: 09.03.2025
FFs1-Unit 3



Teacher's feedbacks

Task 1: Look and write. (Con đọc và viết từ vào chỗ trống.)

feet shoulders hands knees
finger tiptoe

1. I hold my school things with my
2. I walk with my
3. I point my at the dog.
4. I carry my school bag on my
5. I'm on my
6. I to the bed.

Task 2: Look and write This/That/These/Those.

(Nhìn và điền This/That/These/Those vào ô trống.)

| Singular | Plural |
|---|--|
| This is a ball. →  | These are balls. →  |
| That is a ball. →  | Those are balls. →  |

1. is a book. → 
2. are flowers. → 
3. are grapes. → 
4. is a turtle. → 
5. is a teddy. → 
6. are letters. → 
7. is a cow. → 
8. are balloons. → 
9. is a star. → 
10. is a durian. → 

Task 3: Look and write: (Con viết danh từ số ít sang dạng số nhiều nhé)

Ex: a cat → cats

| Singular noun | Plural noun |
|---------------|-------------|
| shoulder | |
| hand | |
| finger | |
| foot | |
| toe | |
| knee | |
| eye | |
| arm | |
| ear | |